

Số: 38/QĐ-UBND

Phú Quý, ngày 09 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2587/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2024;

Quyết định số 1931/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Phú Quý về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Phú Quý năm 2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế - Tài chính huyện tại Tờ trình số 02/TTr-PKTTTC, ngày 08/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2024 số tiền là: **1.570.000.000 đồng** (Một tỷ, năm trăm bảy mươi triệu đồng), cụ thể:

(Kèm theo biểu chi tiết).

Điều 2. Giao Phòng Kinh tế - Tài chính huyện thực hiện hạch toán theo đúng nội dung tại Điều 1 Quyết định này; đồng thời theo dõi, thanh quyết toán kinh phí theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Kinh tế - Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, PKTTTC (H).

CHỦ TỊCH



Lê Quang Vinh



GIAO CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM 10% DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2024 CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Kèm theo Quyết định số: 38/QĐ-UBND, ngày 09/01/2024 của UBND huyện Phú Quý)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị	Tiết kiệm 10% đầu năm 2024	Ghi chú
I	Quản lý Nhà nước	476.600.000	
1	Văn phòng Huyện ủy	90.200.000	
2	Ủy ban Mặt trận TQVN	12.300.000	
3	Hội Phụ nữ	12.300.000	
4	Hội Nông dân	12.300.000	
5	Hội Cựu chiến binh	4.100.000	
6	Huyện đoàn	12.300.000	
7	Văn phòng HĐND&UBND	63.300.000	Kp sửa chữa xe 10tr
8	Phòng Kinh tế - Tài chính	28.700.000	
9	Phòng Nội vụ - Lao động-TB&XH	20.500.000	
10	Phòng Văn hóa và Thông tin	12.300.000	
11	Phòng Giáo dục và Đào tạo	16.400.000	
12	Phòng Tư pháp - Thanh tra	16.400.000	
13	Phòng Tài nguyên và Môi trường	16.400.000	
14	Hội Chữ Thập đỏ	4.100.000	
15	Hội Đông y	4.100.000	
16	Hội Người cao tuổi	4.100.000	
17	Hội Luật gia	4.100.000	
18	Hội Người mù, khuyết tật	4.100.000	
19	UBND xã Ngũ Phụng	46.200.000	
20	UBND xã Tam Thanh	46.200.000	
21	UBND xã Long Hải	46.200.000	
II	Sự nghiệp Văn hóa - TT - TT	122.600.000	
1	Trung tâm Văn hoá - Thông tin - Thể thao	113.600.000	SNTH 20tr; SNTT 20tr;
2	UBND xã Ngũ Phụng	3.000.000	
3	UBND xã Tam Thanh	3.000.000	
4	UBND xã Long Hải	3.000.000	
III	Sự nghiệp Kinh tế	63.600.000	
1	Trung tâm kỹ thuật và dịch vụ nông nghiệp	46.800.000	Chi CV 25tr; SNNN 5tr
2	Trung tâm phát triển quỹ đất	5.600.000	
4	BQL Khu du lịch PQ	5.600.000	
5	Phòng Kinh tế - Tài chính	2.800.000	
6	Phòng Văn hóa và Thông tin	2.800.000	
IV	Chi An ninh	70.000.000	
1	Công An	70.000.000	
V	Chi khác Ngân sách	219.400.000	
1	Chi khác ngân sách	183.400.000	
2	UBND xã Ngũ Phụng	12.000.000	
3	UBND xã Tam Thanh	12.000.000	
4	UBND xã Long Hải	12.000.000	
VI	Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo	617.800.000	
	Sự nghiệp Giáo dục	603.800.000	
1	Trường THCS Ngũ Phụng	43.300.000	

2	Trường THCS Tam Thanh	45.900.000	
3	Trường THCS Long Hải	44.800.000	
4	Trường TH Ngũ Phụng	96.300.000	
5	Trường TH Tam Thanh	95.800.000	
6	Trường TH Long Hải	109.800.000	
7	Trường Mầm non Ngũ Phụng	54.700.000	
8	Trường Mầm non Tam Thanh	55.600.000	
9	Trường Mầm non Long Hải	57.600.000	
	<i>Sự nghiệp Đào tạo và dạy nghề</i>	<i>14.000.000</i>	
1	Trung tâm Chính trị	5.600.000	
2	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-GDTX	8.400.000	
	Tổng cộng	1.570.000.000	0